TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 20-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Cơ Ba**

Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lưỡng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai trực tuyến với điểm cầu chính tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm và điểm cầu phụ tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Ngọc G, sinh ngày 21/11/2004; giới tính: Nữ; nơi cư trú: ấp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn S, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Tý E, sinh năm 1989; chồng là Lê H, sinh năm 2002; con có 01 người sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Văn Đ (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm 1959 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

4. Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

5. Nguyễn Văn P, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

6. Nguyễn Văn D, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

7. Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

8. Nguyễn Văn V, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

9. Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 46/28, đường V, phường 17, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Bích P là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1959; nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Đặng Văn S, sinh năm 1982 (xin vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Tý E, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

3. Lê Huỳnh, sinh năm 2002 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Xuân N, sinh năm 1989 (vắng mặt)

2. Trương Xuân C, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp A, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc G và anh Lê H sống chung như vợ chồng tại ấp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, G và H có một người con chung sinh năm 2022.

Khoảng 07 giờ ngày 21/10/2022, Đặng Ngọc G tự ý lấy xe môtô 64D1-635.89 do anh Lê H đăng ký sỡ hữu, điều khiển đi đến nhà anh Lê H ở ấp P, xã T, huyện

V, tỉnh Vĩnh Long, lấy đồ dùng cá nhân cho con. Sau khi lấy đồ, G điều khiển xe môtô 64D1-635.89 lưu thông trên đường Quốc lộ 53 theo hướng Trà Vinh đến Vĩnh Long để về nhà với vận tốc khoản 40km/h. Khi đến đoạn đường thuộc ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, G nhìn thấy ông Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe đạp đi ở giữa phần đường bên phải phía trước cùng chiều, chuẩn bị chuyển hướng qua lộ. G điều khiển xe 64D1-635.89 vượt qua thì va chạm vào xe đạp của ông Đ gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Đ bị thương nặng được chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ cấp cứu và điều trị. Đến ngày 31/10/2022 ông Đ đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, có vạch kẻ đường phân chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế, đoạn đường chịu tác dụng của biển báo hiệu đường bộ W207c (giao nhau với đường không ưu tiên) và W224 (đường người đi bộ cắt ngang).

Tất cả số đo kéo về lề phải hướng từ tỉnh Trà Vinh đến tỉnh Vĩnh Long.

+ Mặt lộ: 07m70.

+ Điểm đụng vào lề: 2m40.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 811/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với Nguyễn Văn Đ như sau:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Giập não thùy thái dương phải.

- Tụ máu trong mô não thùy thái dương phải.

- Phù não mạnh toàn bộ bán cầu phải.

- Khuyết xương sọ vùng trán - đỉnh - thái dương phải.

- Tụ máu dưới da đầu vùng trán - đỉnh - chẩm - thái dương phải.

- Sưng nề, bầm máu vùng trán - thái dương phải.

- Sây sát da, bầm máu vùng đỉnh trái.

- Vết khâu da đầu vùng giữa trán - đỉnh - chẩm - thái dương phải.

2. Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn Điểm là do chấn thương sọ não.

Biên bản nhận xét lỗi ngày 09/01/2023 đã xác định:

Đối với Đặng Ngọc G điều khiển xe môtô 64D1-635.89 tham gia giao thông đường bộ khi chưa đủ tuổi để lái xe môtô hai bánh có dung tích xi – lanh từ 50 cm^3 trở lên, vượt xe đạp của ông Đ đang lưu thông cùng chiều phía trước nhưng không báo hiệu dẫn đến xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ đã vi phạm vào khoản 1 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ là lỗi dẫn đến vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và vi phạm vào điểm b khoản 1 Điều 60 Luật Giao thông đường bộ là lỗi hành chính không phải lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên.

Đối với ông Nguyễn Văn Đ điều khiển xe đạp chuyển hướng để qua đường, không tín hiệu báo hướng rẽ đã vi phạm vào khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là lỗi dẫn đến vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Trong quá trình điều tra, Đặng Ngọc G đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả.

Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01(một) xe môtô biển số 64D1-635.83 cho anh Lê H và 01 (một) xe đạp cho đại diện hợp pháp cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn P là người đại diện hợp pháp của bị hại, yêu cầu bồi thường các khoản chi phí như: mai táng, sửa chữa phương tiện và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Đặng Ngọc G đồng ý và đã bồi thường được 20.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 27/CT-VKSHVL ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Đặng Ngọc G về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Ngọc G; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo Đặng Ngọc G mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại và bị cáo tự thỏa thuận không đặt ra yêu cầu giải quyết, nên đề nghị không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Ngọc G đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận xét lỗi,..; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 07 giờ ngày 21/10/2023, Đặng Ngọc G điều khiển xe môtô 64D1-635.89 từ nhà tại ấp Quang Hòa, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để về nhà anh Lê H ở ấp P, xã T, huyện V,

tỉnh Vĩnh Long, lấy đồ dùng cá nhân cho con. Sau khi lấy đồ xong quay về, G điều khiển xe với vận tốc khoản 40km/h lưu thông trên đường Quốc lộ 53 theo hướng Trà Vinh đến Vĩnh Long, khi đến đoạn đường thuộc ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển đang qua lộ, hậu quả làm ông Đ ngã xuống bất tỉnh và sau đó tử vong. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Ngọc G đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hiện nay tình trạng vi phạm giao thông và tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, Nhà nước luôn tuyên truyền người dân phải chấp hành luật lệ, an toàn giao thông, tuy nhiên bị cáo đã điều khiển xe môtô nhưng không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát, tránh vượt không đảm bảo đã gây ra va chạm giao thông làm nạn nhân ngã xuống đường và sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo đã gây ra đau thương không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân. Do đó, đối với bị cáo cần có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và ngăn đe phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hồi cải; tích cực bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại; đại diện bị hại có đơn yêu cầu bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí như: Tiền mai táng, sửa chữa phương tiện, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Bị cáo Giàu đồng ý và đã bồi thường được 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện bị hại và bị cáo tự thỏa thuận không đặt ra yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc G: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chịu thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại và bị cáo tự thỏa thuận không đặt ra yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo; UBND xã Q;
- Đại diện bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.